

Số: 118 /KH-UBND

Lục Ngạn, ngày 21 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên bàn huyện Lục Ngạn

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; Kế hoạch số 2974/KH-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện, UBND huyện Lục Ngạn xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ, cụ thể là kế hoạch thực hiện phòng, chống thiên tai của UBND huyện để các cơ quan, đơn vị và người dân được biết, nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống thiên tai.

Xác định rõ việc thực hiện công tác phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và mỗi người dân.

Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể của các ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể phù hợp tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cụ thể hoá và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; Nâng cao năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm tổn thất về người và tài sản của nhà nước và nhân dân; tạo điều kiện phát triển bền vững, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và từng bước xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Giảm 30% thiệt hại về người đối với các loại hình thiên tai có cường độ, quy mô tương đương đã xảy ra trong giai đoạn 2015-2020.

- 100% chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức và hộ gia đình trên địa bàn huyện được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai.

- 100% lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai đặc biệt là với các loại hình thiên tai thường xảy ra như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lũ và sạt lở đất.

- Nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, công trình phòng, chống thiên tai, nhất là kè, cống, hồ đập đảm bảo an toàn với tần suất thiết kế và thích ứng với các tác động mới của thiên tai.

- Chủ động trong dự báo, cảnh báo, phòng, chống lũ, sạt lở đất tại những khu vực dân cư tập trung và trọng điểm về kinh tế xã hội; 100% các khu vực ngầm tràn thường xuyên bị ngập sâu được lắp đặt các thiết bị cảnh báo.

- 100% số hộ dân thuộc khu vực đông dân cư thường xuyên xảy ra thiên tai có nơi ở đảm bảo an toàn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức, bộ máy

- Kiện toàn, nâng tầm hoạt động của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, tăng cường trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Chỉ huy trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai các cấp theo hướng chuyên nghiệp, thường xuyên được đào tạo, tập huấn để nâng cao kỹ năng nghiệp vụ.

2. Cơ sở hạ tầng

- Thực hiện các dự án bố trí sắp xếp dân cư nơi từ nơi có nguy cơ mất an toàn đến nơi an toàn, ổn định cuộc sống lâu dài cho cộng đồng và người dân.

- Đầu tư, nâng cao năng lực, khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, củng cố, nâng cấp hệ thống kè, cống, hồ đập; kịp thời sửa chữa, khắc phục sự cố kè, hồ đập, các công trình phòng, chống thiên tai; nâng cao khả năng tiêu thoát nước, quản lý chặt chẽ, hạn chế việc san lấp ao, hồ, xâm lấn dòng chảy các sông suối, khe suối;

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm tiếp nhận, xử lý thông tin kịp thời, hỗ trợ phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

3. Thông tin, truyền thông, đào tạo

- Đầu tư trang thiết bị phù hợp với từng khu vực, nhất là tại cơ sở, đảm bảo thông tin dự báo, cảnh báo, chỉ đạo điều hành ứng phó thiên tai của cơ quan chỉ đạo phòng, chống thiên tai, các cấp chính quyền đến được với người dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai trong nhà trường, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở. Tổ chức tập huấn, truyền thông, đào tạo nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng ứng phó các tình huống thiên tai phù hợp với đặc thù các vùng.

4. Nguồn lực tài chính

- Hàng năm bố trí kinh phí chính cho phòng, chống thiên tai và xử lý khi có tình huống bất thường, nhất là xử lý khẩn cấp sự cố công trình sau thiên tai; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, tư nhân tham gia vào cung cấp dịch vụ liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư, dự phòng ngân sách cho công tác phòng, chống thiên tai..

5. Một số giải pháp trọng tâm

- Xác định khu vực nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, ngập lụt để triển khai đồng bộ các giải pháp công trình, phi công trình, tổ chức thông tin cảnh báo, dự báo, điều chỉnh sản xuất nhằm hạn chế thiệt hại về người, đảm bảo sinh kế bền vững phù hợp với tập quán từng khu vực.

- Quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch phòng, chống thiên tai; nâng cao mức bảo đảm an toàn chống lũ cho hệ thống kè, cống, hồ đập xung yếu.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện

- Nâng cao năng lực đội ngũ của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai các cấp; Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các xã, thị trấn xây dựng, cập nhật kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai theo từng cấp độ rủi ro thiên tai.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức xây dựng và củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai với nòng cốt là dân quân tự vệ nhằm nâng cao năng lực dân sự trong ứng phó thiên tai tại cơ sở; hoàn thành trước năm 2020.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc đưa nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, việc đầu tư công trình hạ tầng giao thông, thủy lợi, công trình dân dụng công nghiệp, phát triển đô thị, khu dân cư, khai thác tài nguyên rừng, khoáng sản, vật liệu xây dựng để hạn chế sự gia tăng rủi ro thiên tai lũ lụt, ngập úng, sạt lở.

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, xây dựng phương án đảm bảo an toàn công trình phòng, chống thiên tai, kè, hồ, đập trước mùa mưa lũ hàng năm. Tổ chức theo dõi công tác khắc phục hậu quả, phục hồi sau thiên tai; chỉ đạo, kiểm tra giám sát và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả trong sử dụng nguồn lực hỗ trợ, phục hồi tái thiết sau thiên tai.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Thực hiện tốt các quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai: Luật phòng, chống thiên tai; Luật Thủy lợi; các văn bản dưới luật nhằm đảm bảo đồng bộ, thực tiễn.

- Tăng cường công tác phổ biến các giải pháp, mô hình công trình và phi công trình hiệu quả với chi phí phù hợp để phòng, chống lũ, bão, sạt lở bờ sông; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng theo Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 18/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương nâng cao năng lực đội ngũ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp; đẩy mạnh truyền thông, nâng cao kiến thức và kỹ năng ứng phó trong phòng, chống thiên tai;

- Phối hợp UBND các xã, thị trấn chuyển đổi sản xuất thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, tưới, tiêu, tiết kiệm nước.

3. Ban Chỉ huy Quân sự huyện

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong chỉ đạo cập nhật, rà soát, bổ sung và kiểm tra thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, thường xuyên tổ chức, chỉ đạo các khóa huấn luyện, tập huấn, diễn tập theo quy định, đạt hiệu quả cao, an toàn tuyệt đối; tổ chức tiếp nhận, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, trang bị cứu hộ, cứu nạn, không để mất mát, hư hỏng; tổ chức huấn luyện, tập huấn, diễn tập ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn sát thực tế, hiệu quả cao; duy trì nghiêm túc chế độ trực, kịp thời thông báo, báo động; đồng thời tham mưu huy động lực lượng, phương tiện xử lý các tình huống xảy ra; đầu tư mua sắm trang thiết bị ứng phó thiên tai và cứu hộ, cứu nạn phù hợp yêu cầu nhiệm vụ đơn vị.

4. Công an huyện

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; thường xuyên đầu tư trang bị, nâng cấp phương tiện, trang thiết bị, tập huấn, huấn luyện, diễn tập để nâng cao năng lực cho lực lượng phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo lực lượng công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai, môi trường, tài nguyên nước, tập trung xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác cát sỏi và lập bến bãi tập kết trái phép, lấn chiếm lòng sông.

- Sẵn sàng phương án đảm bảo an ninh trật tự, cứu nạn, cứu hộ, an toàn giao thông, tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả khi xảy ra tình huống sự cố, thiên tai.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; đào tạo kiến thức, phổ biến kỹ năng về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu trong trường học, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ đạo xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra tình huống thiên tai, đặc biệt là lốc xoáy, mưa lũ, rét đậm, rét hại; đầu tư xây dựng trường học kết hợp điểm sơ tán dân đảm bảo yêu cầu an toàn khi xảy ra thiên tai.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là việc quản lý khai thác cát, sỏi lòng sông, tại những khu vực có nguy cơ làm gia tăng rủi ro thiên tai.

7. Phòng Tài chính-Kế hoạch

Cân đối nguồn lực để kịp thời hỗ trợ khắc phục, xử lý khẩn cấp sự cố hồ đập, công trình phòng, chống thiên tai, di dời dân cư khẩn cấp phòng, chống lũ quét, sạt lở đất thiên tai theo quy định.

8. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao:

Phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng để chủ động phòng, tránh, ứng phó thiên tai cho người dân.

9. Các cơ quan khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai thuộc lĩnh vực; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành, địa phương, các tổ chức triển khai các hoạt động phòng ngừa, ứng phó hiệu quả các tình huống thiên tai.

10. UBND các xã, thị trấn

- Kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, xác định và cấm biển cảnh báo khu vực nguy cơ cao xảy ra lũ ống, sạt lở đất đến từng thôn, bản, hộ dân, công trình công cộng (nhất là trường học, cơ sở y tế), tuyến đường giao thông, khu sản xuất để chủ động di dời bảo đảm an toàn hoặc sẵn sàng phương án sơ tán khi xảy ra bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lũ lớn.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, kiểm tra, xử lý nghiêm tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Ngăn chặn các hoạt động làm tăng nguy cơ xảy ra lũ ống, sạt lở đất (đào núi, xẻ ta luy dốc đứng để xây dựng nhà ở, công trình; san lấp, đắp chặn dòng chảy).

- Kiểm tra, có kế hoạch giải pháp cụ thể để đẩy mạnh thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tới các thôn, bản có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, sạt lở đất; tổ chức các tổ, đội xung kích phòng, chống thiên tai tại từng thôn, bản với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt để chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ngay từ giờ đầu.

- Tổ chức tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương. Xây dựng lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt, thời gian hoàn thành trong năm 2020.

- Triển khai các giải pháp cấp bách tiêu thoát nước, giảm tải để giảm nguy cơ sạt trượt, đảm bảo an toàn cho công trình và khu vực dân cư trong mùa mưa lũ. Làm tốt công tác bảo đảm an toàn giao thông trong mùa mưa lũ, chủ động bố trí lực lượng canh gác, hướng dẫn giao thông qua bên đò, ngầm tràn, các đoạn đường bị ngập sâu, nước chảy xiết khi mưa lũ. Bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện tại các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ, sạt lở đất để sẵn sàng huy động khi có yêu cầu.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai, tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh bảo vệ và phát triển rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ đầu nguồn theo Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư; Nghị quyết số 249-

NQ/TU ngày 01/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa;
- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm từng vùng, thích ứng với thiên tai, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất.
- Thực hiện lồng ghép phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan, ban ngành và UBND xã, thị trấn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai và TKCN trên địa bàn.

Đề nghị UB MTTQ huyện và đoàn thể các cấp đẩy mạnh tham gia và giám sát, tuyên truyền trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo, tham mưu, đề xuất UBND huyện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Sở NN&PTNT tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UB MTTQ và các đoàn thể huyện (P/h);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn (T/h);
- LĐ VP, CVTH;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thi